

BÁO CÁO

**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG VÀ KHUYẾN
NGHỊ CHO VIỆC XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN
VÀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT CỦA VIỆT NAM**

BAN PHÁP CHẾ VCCI

1

NỘI DUNG CHÍNH

1. Mở đầu

**2. Tổng quan về việc ban hành các
tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật
tại Việt Nam**

**3. Đánh giá chất lượng một số tiêu
chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật**

**4. Một số giải pháp nâng cao chất
lượng các tiêu chuẩn và
quy chuẩn kỹ thuật**

2

01

MỞ ĐẦU

BỐI CẢNH

- Phản ánh của doanh nghiệp
- Sửa đổi Luật TC&QCKT

MỤC ĐÍCH

- Phản ánh của doanh nghiệp
- Khuyến nghị cải thiện chất lượng

3

01

MỞ ĐẦU

PHẠM VI

- Tập trung vào một số QCVN được doanh nghiệp phản ánh
- Một số tiêu chuẩn do CQNN ban hành

PHƯƠNG PHÁP

- Tiêu chí của Luật BHVBQPPL
- Phỏng vấn sâu

4

Tổng quan về việc ban hành các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật tại Việt Nam

3⁵

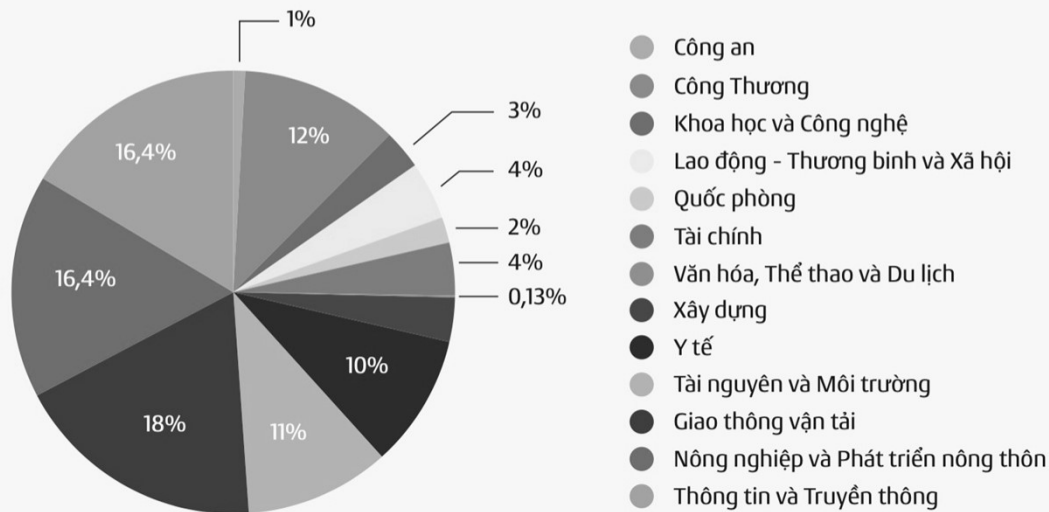
DANH SÁCH QCVN THEO BỘ

TT	Bộ ngành	Lĩnh vực, đối tượng áp dụng QCVN	Số lượng QCVN
1	Công an	Kho chứa, vũ khí, vật liệu...	7
2	Công Thương	Trang thiết bị hệ thống điện, xăng dầu, an toàn vật liệu nổ công nghiệp...	93
3	Khoa học và Công nghệ	Thép, mũ bảo hiểm, xăng dầu, đồ chơi trẻ em, phóng xạ...	23
4	Lao động - Thương binh và Xã hội	An toàn lao động, trang thiết bị lao động...	34
5	Quốc phòng	Đạn, pháo, vũ khí, bảo mật dữ liệu...	15
6	Tài chính	Thiết bị cứu sinh, một số thiết bị dự trữ nhà nước...	
7	Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Rạp chiếu phim	
8	Xây dựng	Vật liệu xây dựng, QCVN về các loại công trình...	26
9	Y tế	Chất lượng thực phẩm, thuốc, nước...	78
10	Tài nguyên và Môi trường	Chất lượng thực phẩm, thuốc, nước...	85
11	Giao thông vận tải	Mũ bảo hiểm, yêu cầu vật liệu cho công trình giao thông, phương tiện giao thông...	148
12	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phân bón, thú y, các loại thực phẩm...	131
13	Thông tin và Truyền thông	Thiết bị đầu cuối, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật...	132
Tổng			804

Briefly elaborate on what you want to discuss.

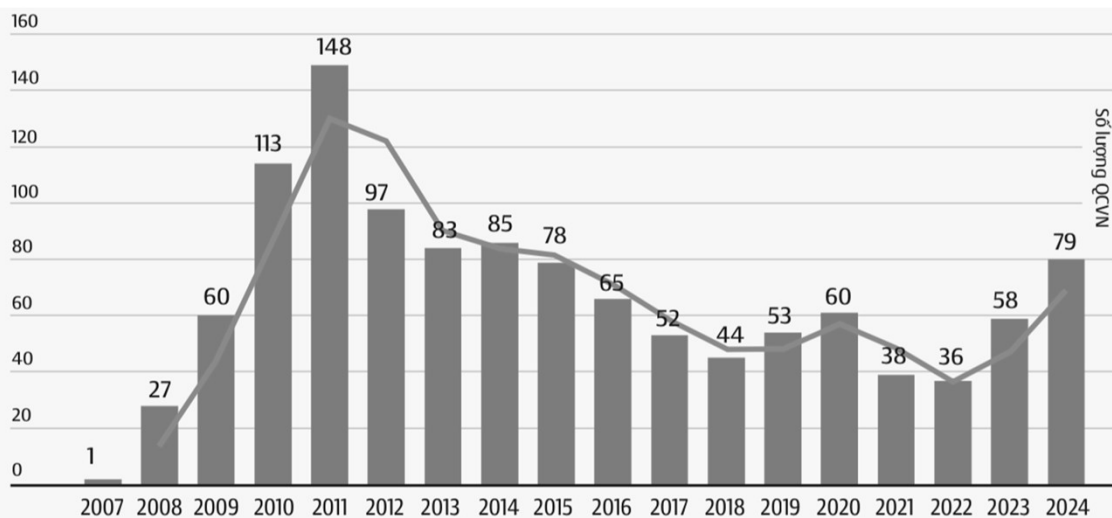
6

SỐ LƯỢNG QCVN CÒN HIỆU LỰC THEO BỘ



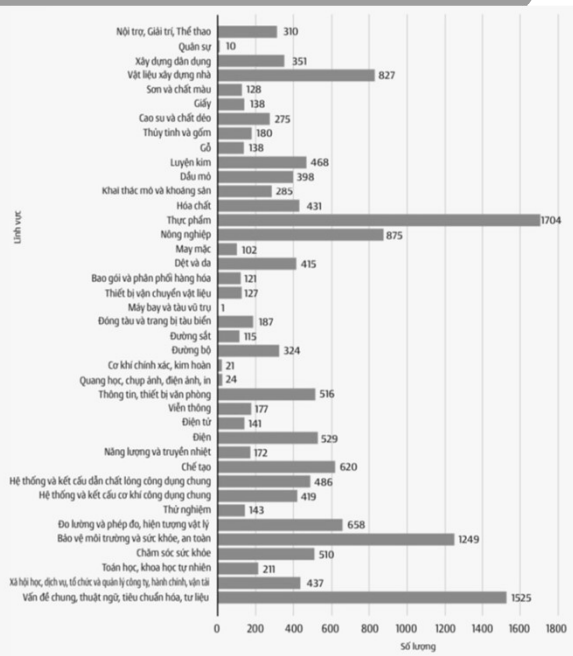
7

SỐ LƯỢNG QCVN THEO NĂM (QCVN MỚI, THAY THẾ, SỬA ĐỔI)



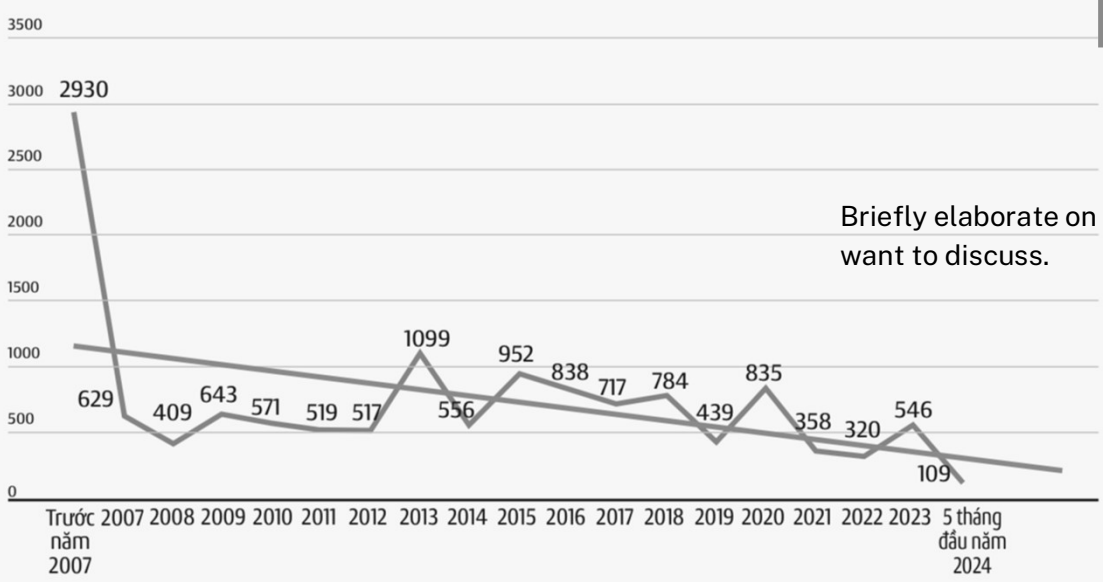
8

SỐ LƯỢNG TCVN THEO LĨNH VỰC



what y

SỐ LƯỢNG TCVN THEO NĂM



Briefly elaborate on what y
want to discuss.

03

Đánh giá chất lượng một số tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật

11
3

Tiêu chí đánh giá chất lượng TC&QCKT

Explain the whiteboard here

Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật
Tính hợp lý
Tính thống nhất
Phù hợp cam kết quốc tế
Tuân thủ trình tự thủ tục
Lấy ý kiến đối tượng tác động

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
Sự cần thiết
Phù hợp với chủ trương đường lối
Tính thống nhất
Tính khả thi
Phù hợp cam kết quốc tế
Tính hợp lý, chi phí tuân thủ
Ngôn ngữ, kỹ thuật, trình tự thủ tục

vhat y

12

Tiêu chí được sử dụng

- Sự cần thiết ban hành
- Tính hợp lý
- Tính thống nhất
- Tính khả thi
- Tính minh bạch
- Đúng trình tự, thủ tục

Briefly elaborate on what you want to discuss.

13

SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

14

SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

- Sự cần thiết đề cập đến **mục tiêu chính sách**.
- **Đối với quy chuẩn:**
 - Bảo đảm an toàn, vệ sinh, sức khoẻ con người, bảo vệ động vật, thực vật, môi trường; bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia, quyền lợi của người tiêu dùng và các yêu cầu thiết yếu khác.
- **Đối với tiêu chuẩn:**
 - Dùng làm chuẩn để phân loại, đánh giá sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, quá trình, môi trường và các đối tượng khác nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đối tượng này.

15

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Yêu cầu thiết yếu khác và danh mục hàng hoá nhóm 2**
 - Ngoài mục tiêu an toàn, quy chuẩn đối với hàng hoá còn có mục tiêu nào khác?
 - Ví dụ: Quy chuẩn thép không gỉ
- **Mục tiêu bảo hộ thị trường**
 - Có nên sử dụng quy chuẩn kỹ thuật để bảo hộ sản xuất trong nước?
 - Ví dụ: Quy chuẩn đối với gạch ốp lát
- **Mục tiêu thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm**
 - Làm cơ sở để tiêu thụ sản phẩm nhằm bảo vệ môi trường
 - Ví dụ: Quy chuẩn đối với xỉ lò cao

16

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hoá**
 - Quy chuẩn có thể giúp nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hoá?
 - Ví dụ: Quy chuẩn thép không gỉ
- **Có giải pháp khác tốt hơn**
 - Quy chuẩn không phải là giải pháp duy nhất để bảo đảm an toàn
 - Ví dụ: Quy chuẩn thuốc thú y
- **Tiêu chuẩn để phân loại, đánh giá**
 - Tiêu chuẩn sử dụng tên gọi phổ biến sẽ có tác động rất lớn
 - Ví dụ: tiêu chuẩn về nước mắm, nước mắm truyền thống

Briefly elaborate on what y

hất để bảo đảm an

17

TÍNH HỢP LÝ

Tính hợp lý của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật là mức độ đạt được mục tiêu chính sách đã đề ra với chi phí xã hội và tác động tiêu cực thấp nhất.

18

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Chỉ tiêu đánh giá không vì mục đích an toàn**
 - Nhiều QCVN có các chỉ tiêu không nhằm mục đích an toàn, mà nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm
 - QCVN pin Lithium: rủi ro cháy nổ; chất lượng dung lượng, tốc độ sạc
 - QCVN giấy vệ sinh: rủi ro sinh hoá; chất lượng độ bền, độ thấm
- **Chỉ tiêu quá nghiêm ngặt so với thực tiễn**
 - Nhiều QCVN quá nghiêm ngặt gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh
 - Ví dụ: độ ẩm quá thấp đối với phân vi sinh; yêu cầu PCCC quá cao đối với nhà xưởng; yêu cầu không có melamine trong sữa; chỉ tiêu photpho quá thấp trong nước thải thủy sản, quy chuẩn thiết bị 5G phải hỗ trợ kiến trúc mạng lai ghép...

19

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Chỉ tiêu quá dễ đáp ứng, gây tổn kém chi phí kiểm tra**
 - Ngược lại với yêu cầu quá cao, yêu cầu quá thấp - mà bất kỳ sản phẩm nào cũng đáp ứng - lại gây tổn kém chi phí kiểm tra
 - Ví dụ: chỉ tiêu hoạt động phóng xạ đối với xi lô cao và tro bay làm vật liệu xây dựng; chỉ tiêu kim loại nặng trong thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc thực vật.
- **Nhiều phép đo trùng lặp không cần thiết**
 - QCVN yêu cầu quá nhiều phép đo trùng lặp, gây tốn kém chi phí kiểm tra
 - Ví dụ: sản phẩm tivi và dây cáp điện công nghiệp

20

TÍNH THỐNG NHẤT

21

TÍNH THỐNG NHẤT

- **Tính thống nhất đề cập đến việc nội dung của TC&QCKT**
 - phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước;
 - không trái với các văn bản pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn;
 - không chồng chéo, mâu thuẫn, trùng lặp với các văn bản khác;
 - không trái với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.
 - tương thích so với các tiêu chuẩn của thế giới nhằm giảm tạo sự thuận lợi cho quá trình áp dụng, giảm hiểu nhầm hoặc chi phí cho quá trình đánh giá sự phù hợp.

Briefly elaborate on what you want to discuss.

22

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Quy chuẩn kỹ thuật chứa điều kiện đầu tư kinh doanh**
 - Luật Đầu tư 2014 đã cấm ban hành điều kiện đầu tư kinh doanh trong QCVN.
 - Ví dụ: QCVN kho chứa thóc gạo, cơ sở xay xát thóc gạo
- **Sao chép máy móc tiêu chuẩn nước ngoài**
 - Sao chép y nguyên tiêu chuẩn nước ngoài mà không có sự cân nhắc phù hợp với điều kiện Việt Nam
 - Ví dụ: tiêu chuẩn xác định độ bền bằng giá gạch ốp lát; thử nghiệm trong điều kiện khắc nghiệt thiết bị công nghệ thông tin

23

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Không công nhận tiêu chuẩn nước ngoài hoặc có sự khác biệt nhỏ nên phải thử nghiệm lại**
 - Ví dụ: QCVN 5G/4G yêu cầu thử nghiệm lại tại Việt Nam, tiêu chuẩn thép xây dựng khác biệt nhỏ so với tiêu chuẩn nước ngoài
- **Cùng một loại hàng hoá chịu sự quản lý của nhiều bộ ngành**
 - Ví dụ: sơn do Bộ Xây dựng và Bộ Công Thương cùng quản lý, thiết bị điện phải hợp quy an toàn và dán nhãn năng lượng

24

TÍNH KHẢ THI

- Tính khả thi đề cập đến các điều kiện để có thể thi hành được chính sách đã đề ra trong văn bản pháp luật.
- Đối với TC&QCKT: một trong những điều kiện để thi hành là phải có hoạt động chứng nhận sự phù hợp đủ năng lực.

25

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Không có hoặc không đủ đơn vị đánh giá sự phù hợp**
 - Gây ách tắc hoặc độc quyền dịch vụ đánh giá sự phù hợp
 - Ví dụ: không chỉ định đơn vị hợp quy keo dán gỗ, không đủ năng lực thử nghiệm công nghệ 5G, thiếu đơn vị thử nghiệm thuốc thú y, máy phát điện xoay chiều động cơ đốt trong pít-tông
- **Thời hạn áp dụng, lộ trình và quy định chuyển tiếp**
 - Nhiều trường hợp 45 ngày theo Luật BHVBQPPL là không đủ.
 - Ví dụ: thay đổi quy chuẩn về gạch, đá ốp lát xây dựng; thay đổi quy chuẩn về an toàn điện và thu phát vô tuyến thiết bị điện tử; tiêu chuẩn camera giám sát hành trình; v.v

26

TÍNH MINH BẠCH

Tính minh bạch đề cập đến việc nội dung của các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật rõ ràng, khách quan, dễ hiểu, không bị diễn giải theo nhiều cách khác nhau, thuận tiện cho việc áp dụng.

27

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Nội dung không rõ ràng, gây tranh cãi khi áp dụng**

- Ví dụ: môi trường đo kiểm thiết bị âm thanh không dây, tiêu chuẩn thử nghiệm silic trong phân bón silicat kiềm

Briefly elaborate on what y
want to discuss.

- **Phân loại sản phẩm khó tra cứu**

- Ví dụ: các quy chuẩn về an toàn thực phẩm

- **Sai sót về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo**

- Ví dụ: quy chuẩn vật liệu xây dựng năm 2023 đối với chỉ tiêu độ hút nước, tải trọng uốn gãy, độ bền rạn men của ngói gốm tráng men

28

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO, BAN HÀNH

- Việc xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật phải bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục.
- Doanh nghiệp quan tâm nhất: bảo đảm việc đăng tải công khai và tham vấn ý kiến của các doanh nghiệp chịu tác động.

29

MỘT SỐ PHÁT HIỆN

- **Lấy ý kiến đối tượng chịu tác động**
 - Ví dụ: quy chuẩn thép không gỉ
- **Tham khảo tiêu chuẩn nước ngoài**
 - Không rõ áp dụng bắt buộc hay tự nguyện, trường hợp đặc tính điện pin lithium
 - Việt hóa không đầy đủ, chính xác: QC mức hấp thụ riêng với thiết bị vô tuyến cầm tay; “baby food” của Châu Âu
 - Chậm cập nhật khi tiêu chuẩn nước ngoài có điều chỉnh: QC sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ 6 tháng – 3 tuổi, TC cáp điện

30

04

Một số giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật

31
3

TRÌNH TỰ THỦ TỤC BAN HÀNH

01

Bắt buộc đánh giá tác động

02

Tham khảo tiêu chuẩn nước ngoài: (1) tham khảo cả đối tượng áp dụng; (2) dịch thuật kỹ lưỡng và có chú giải thuật ngữ; (3) cho phép áp dụng cả phiên bản cũ và mới nếu quy định trong nước chưa thay đổi kịp

ate on what
tiefly elabor
discuss.
ant to discus

03

Đăng tải công khai với đầu mối thống nhất

32

TRÌNH TỰ THỦ TỤC BAN HÀNH

04

Tham vấn bắt buộc với doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, đơn vị đánh giá sự phù hợp

05

Thẩm định: tham gia của đại diện đối tượng chịu tác động, đơn vị pháp chế

laborate on v
Briefly el
to discuss.
want to d

06

Tiến tới bỏ QCKT, áp dụng VBQPPL bắt buộc áp dụng tiêu chuẩn

33

NỘI DUNG TC, QCKT

01

Sự cần thiết: mục tiêu an toàn

02

Tính hợp lý

- Xác định các chỉ tiêu an toàn
- Xác định mức chỉ tiêu: tham vấn kỹ
- Phép đo: thiết kế để sử dụng lại kết quả đã có, chấp nhận kết quả đo

ate on what
Briefly elabor
discuss.
ant to discus

03

Tính minh bạch:
Đầu tư cho công tác pháp chế, kỹ thuật soạn thảo văn bản

34

NỘI DUNG TC, QCKT

04

Tính thống nhất

- Không bao gồm điều kiện đầu tư kinh doanh
- Đảm bảo phù hợp với điều kiện Việt Nam
- Không chồng chéo với các quy định khác, quy chuẩn khác

05

Tính khả thi

- Khảo sát năng lực của phòng thử nghiệm, đơn vị cung cấp dịch vụ đánh giá sự phù hợp, tránh lợi ích nhóm
- Thời hạn áp dụng đủ dài (một đến vài năm)

35

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Số 9, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.3577.0632 / 024.3574.2022 (máy lẻ 355)

Fax: 024.3577.1459

Email: xdphapluat@vcci.com.vn /

xdphapluat.vcci@gmail.com

Website: <http://www.vibonline.com.vn/>

36